

Sai gon, 18 February 2000

TO : - Mrs. PAMELA H. LEWIS
bureau of population Refugee and Migration
Department of State
2401 "E" Street, NW. Washington DC 20522 - 0105 U.S.A
- The Honorable Senator John Mc. Cain,
Hart Senate Office Building - Washington DC.20510
- Immigration and Naturalization Service Diethelm
Tower B Room 114/1 Bangkok 10330 Thailand.
- US Embassy , 7 Lang Ha Ha Noi.
- US general consulate 4 Le Duan St., Dist. 1 Ho Chi Minh City
- Vietnamese Community Madam Khuc Minh Tho
Fall Church VA. 22043 Tel :

Subject : Request to reconsider the US Immigration file (File HO 34 - 130)
IV : 243377.

Dear Sirs, Madam,

I, the undersigned : PHAN VAN DUC, born on : 05/01/1954 at Ha Nam
Ninh, Ha Nam Ninh Province.

Residing at : Lien Doanh II, Loi Ha Village, Thanh Binh Thong Nhat, Dong
Nai.

ID Card No : 270623942 issued date : 10/08/1980 at Police of Dong Nai
Province.

Would like to submit respectfully to you this request for your kind
reconsideration as follows :

Before, I was second Lieutenant Deputy Head of Military District. After the
1975 change, I was compelled to undergo the re-education from 05 May 1975 to
06 May 1978. Total time in re-education camp was : 3 years and 01 day.

Since 1988, I sent my application to the ODP Office in Thailand and my
family consisting of 6 members was accepted we also got our 6 passports issued on
5 August 1991 in Ha noi, but till now. we are not yet granted an Interview.

Now, thanks to Senator John MC. Cain's amendment dated 23 September
1996, the humanitarian Policy of the US Government has extended largely and
satisfactorily for of the HO and ODP applicants.

Therefore, I hope that you be so generous as to grant me and my family
your permission to come to settle in the USA in the quality of refugees.

Below are the members of my family :

1.- PHAN VAN ĐỨC	05/01/1954	Husband	P.A
2.- NGUYEN THI TUOI	23/10/1956	Wife	
3.- PHAN THỊ KIM ANH	28/09/1980	Daughter	
4.- PHAN MINH NHAT	14/07/1982	Son	
5.- PHAN THỊ KIM DIEP	23/09/1984	Daughter	
6.- PHAN THỊ KIM PHUONG	16/10/1987	Daughter	

We set all our hopes on you to grant us such a favor for which I thank you very much from the bottom of my heart.

In the affirmative, we shall be extremely grateful to you for ever.

Looking forward to hearing from you, please accept my heartfelt thanks.

Respectfully yours,

Enclosed herewith : (Photocopies)

- 01 release certificate
- 01 certificate of release from Camp.
- 01 passport issued in Ha Noi dated 5/8/1981
- 01 refusal letter dated 1995 of the
Interview Team
- 01 Household Census book
- 01 Identity Cards of the family.



PHAN VAN DUC.

TP.Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 02 năm 2000

Kính gửi : - BÀ PAMELA H.LEWIS
Office of population, Refugees, and migration as
Department of State 2401 "E" Street, NW Washington
DC 20522 - 0105
- ÔNG THƯỢNG NGHỊ VIỆN JOHN MC CAIN, THƯỢNG
NGHỊ SĨ HOA KỲ - Văn phòng Thượng viện cao ốc tại
Washington DC20510
- SỞ DI TRÚ VÀ NHẬP TỊCH HOA KỲ DIETHELM
Tower B. Phòng 114/4 Bangkok 10330 Thailand.
- TÒA ĐẠI SỨ HOA KỲ Số 7 Láng Hạ - Hà Nội.
- TÒA TỔNG LÃNH SỰ HOA KỲ Số 4 Lê Duẩn, Q.1-TP.HCM
- TRỤ SỞ HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
Bà Khúc Minh Thơ fall church VA 22043
Điện thoại :

ĐƠN XIN TÁI CỨU XÉT ĐỊNH CƯ TẠI HOA KỲ

HO - 34 - 130

IV : 243377

Kính thưa Quý Ngài !

Tôi đứng tên dưới đây là PHIAN VĂN ĐỨC, sinh ngày : 05/01/1954 tại Hà Nam Ninh, Tỉnh Hà Nam Ninh.

Hiện thường trú : Liên doanh II, ấp Lợi Hà, Thanh Bình, Thống Nhất, Đồng Nai.

CMND Số : 270623942 ngày 10/08/1980 tại Công an tỉnh Đồng Nai.

Tôi làm đơn này kính xin Quý Ngài cứu xét cho tôi một việc như sau :

Trước kia tôi là Thiếu Uy Chi Khu phó, tôi đã đi cải tạo kể từ ngày 05/5/1975 đến ngày 06/5/1978. Như vậy tôi đã được 3 năm 1 ngày. Tôi đã làm đơn gửi đi cho chương trình ra đi có trật tự ở Thái Lan từ năm 1988 đã được chấp thuận cho tôi và vợ tôi cùng các con là 6 người, đã có 6 hộ chiếu cấp từ ngày 05/8/1991 tại Hà Nội cấp, nhưng chưa được phỏng vấn.

Đến nay nhờ có John MC. Cain - Thượng nghị sĩ đã đề ra ngày 23 tháng 9 năm 1996 và mở rộng cho mọi hoàn cảnh, một cách thỏa đáng cho chương trình O.D.P. và HO.

Vì vậy tôi làm đơn này kính xin Quý Ngài chấp thuận cho tôi và gia đình được đi tỵ nạn tại Hoa Kỳ.

Sau đây là những thành viên trong gia đình chúng tôi :

1.- PHAN VĂN ĐỨC	05/01/1954	Chồng	Đứng đơn
2.- NGUYỄN THỊ TƯƠI	23/10/1956	Vợ	
3.- PHAN THỊ KIM ANH	28/09/1980	Con gái	
4.- PHAN MINH NHẬT	14/07/1982	Con trai.	
5.- PHAN THỊ KIM DIỆP	23/09/1984	Con gái	
6.- PHAN THỊ KIM PHƯƠNG	16/10/1987	Con gái.	

Trân trọng kính xin Quý Ngài cứu xét cho gia đình chúng tôi được định cư tại Hoa Kỳ.

Nếu được sự chấp thuận của Quý Ngài, gia đình chúng tôi xin gửi đến Quý Ngài lòng biết ơn chân thành.

Rất mong được sự hồi âm của Quý Ngài - Xin cảm ơn.

Kính đơn,

Dính kèm : (Photocopy)

- 01 giấy ra trại
- 01 giấy xác nhận ra trại
- 01 bản hộ chiếu được cấp tại Hà Nội ngày 5/8/1981
- 01 giấy từ chối năm 1995 của Phái đoàn.
- 01 hộ khẩu trong gia đình.
- 01 chứng minh thư NĐ trong gia đình.



PHAN VĂN ĐỨC

BỘ QUỐC PHÒNG
Cục Quân Pháp
SƯ ĐOÀN 3
Số: 127/QG-7/8

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/Ttg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đảng phái phản động hiện đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc phòng - Nội vụ số _____ ngày _____ về việc thực hiện chỉ thị số 316/Ttg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ.

Thi hành quyết định số 58/QĐ ngày 30/3/78 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

CẤP GIẤY RA TRẠI

- Họ và tên: PHAN VĂN ĐỨC

Ngày, tháng, năm sinh: 1954

Quê quán: _____

Trú quán: thống nhất đồng nai

Số lính, cấp bậc, chức vụ trong bộ máy chính quyền, quân sự và các tổ chức chính trị phản động của chế độ cũ: 74/142.355

thiếu úy, phân chi khu phố

- Khi về, phải trực tiếp trình ngay giấy này với Ủy Ban Nhân dân và công an xã, Phường: 121923 ấp dọc mại tân thuộc Huyện,

Quận: thống nhất Tỉnh, Thành phố: ĐỒNG NAI

và phải tuân theo các quy định của Ủy Ban Nhân dân Tỉnh, Thành phố về việc quản chế, về nơi cư trú và các mặt quản lý khác:

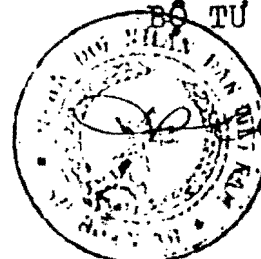
- Thời hạn quản chế: mười hai tháng

- Thời hạn đi đường: ba ngày (kể từ ngày ký giấy ra trại).

- Tiền và lương thực đi đường do cấp: _____
(có giấy cấp phát kèm theo)

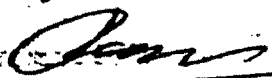
Ngày 26 tháng 5 năm 1978

BỘ TƯ LỆNH



Trung tá ĐOÀN VĂN KHUÂN

Xác nhận cho anh
Phạm Văn Đức đi học
cải tạo, trước và
ngày 9-5-1978 ngụ tại
địa chỉ 121/3 ấp Đức Mỹ
Cộng An dân



VƯƠNG VĂN RÂN

Đã được Công An Tỉnh
Cộng An xã, Ngụ Quy Định
cho Đăng Cui Hông An xã
Cộng An xã Ngụ Quy Định. Đại xã ở đơn

Ngày 10/5/78
Cộng An xã


Phạm Văn Đức

Số: 1212/XN

GIẤY XÁC NHẬN

ĐẠI ÚY: *Đinh Văn Cử*

INTERNATIONAL CATHOLIC MIGRATION COMMISSION (ICMC)
Joint Voluntary Agency for the US Orderly Departure Program, American Embassy, Bangkok

Case Number: IV 242244/1124-120

Date: 21 May 1995

The US Orderly Departure Program (ODP) has received your inquiry regarding the referenced case. Our records indicate that this case is inactive and the applicants are not eligible for resettlement in the US under current ODP guidelines. As ODP is no longer maintaining a file for these applicants, we are returning your inquiry and any attachments you included. **Relatives in the US may consult their local Immigration and Naturalization Service (INS) office about the possibility of filing immigrant visa petitions (Form I-130) or a refugee petition (Form I-730) on behalf of the applicants.** Please refer to the section(s) indicated below for further information. *Chương Trình Ra Di Có Trật Tự Hoa Kỳ (ODP) đã nhận được thư hỏi của Ông/Bà về trường hợp nêu trên. Hồ sơ của chúng tôi cho thấy trường hợp này hiện không ở tình trạng hoạt động và các đương đơn không hội đủ tiêu chuẩn được định cư tại Hoa Kỳ theo các hướng dẫn hiện thời của ODP. Văn Phòng chúng tôi hiện không còn giữ hồ sơ của các đương đơn nên chúng tôi xin gửi trả lại Ông/Bà thư hỏi và các giấy tờ kèm theo. Các thân nhân ở Hoa Kỳ có thể hội ý với phòng Di Trú và Nhập Tịch địa phương về khả năng có thể nộp đơn xin thị thực di dân (Mẫu I-130) hoặc đơn xin theo diện tị nạn (Mẫu I-730) cho họ. Xin Ông/Bà xem những mục liệt kê dưới đây để biết thêm chi tiết.*

- ☐ The applicant(s) on the referenced case are the beneficiaries of a non-current immigrant visa petition. Their petition is being stored at the National Visa Center (NVC) in Portsmouth, New Hampshire, until the applicants are eligible to attend a visa interview. You may contact the US Department of State to be advised of current petition priority dates at (202) 663-1541. You may also contact NVC at 32 Rochester Avenue, Portsmouth, New Hampshire 03801 for further information regarding this case. Please be sure to keep NVC informed of any address changes or other information which may affect the applicants' eligibility. *Các đương đơn có tên trong hồ sơ này là những người được hưởng đơn xin thị thực di dân chưa đến hạn. Đơn xin của họ hiện được giữ tại Trung Tâm Thị Thực Quốc Gia (National Visa Center NVC) ở Portsmouth, New Hampshire, cho đến khi họ hội đủ tiêu chuẩn được dự phỏng vấn cấp thị thực. Ông/Bà có thể liên lạc với Bộ Ngoại Giao qua số điện thoại (202) 663-1541 để được thông báo về thời gian ưu tiên của các đơn xin đến hạn. Ông/Bà cũng có thể liên lạc với Trung Tâm Thị Thực Quốc Gia qua địa chỉ số 32 Rochester Avenue, Portsmouth, New Hampshire 03801 để biết thêm chi tiết về trường hợp này. Xin Ông/Bà nhớ thông báo cho TTTTQG trường hợp có thay đổi địa chỉ hoặc những chi tiết khác có ảnh hưởng tới tiêu chuẩn hợp lệ của các đương đơn.*
- ☒ The applicants on the referenced case were the beneficiaries of an Affidavit of Relationship (AOR) filed by a relative in the US. Their file has been closed and returned to the US sponsor as ODP no longer interviews or maintains records for individuals based solely on an AOR. *Các đương đơn trong hồ sơ nêu trên là những người được hưởng theo Tờ Cam Kết Liên Hệ (Affidavit of Relationship AOR) do thân nhân ở Hoa Kỳ nộp. Hiện nay ODP không còn phỏng vấn hoặc lưu giữ hồ sơ của bất cứ ai mà chỉ căn cứ vào Tờ Cam Kết Liên Hệ này.*
- ☐ The applicants on the referenced case have applied for refugee resettlement in the US. However, their file has been reviewed and the documentation indicates that the applicants are not eligible for refugee consideration under current US immigration law. *Các đương đơn trong hồ sơ nêu trên đã xin tị nạn cư tại Hoa Kỳ theo diện tị nạn. Đơn của họ đã được xét. Tuy nhiên, giấy tờ cho thấy các đương đơn không hội đủ điều kiện được xét theo diện tị nạn theo luật di trú hiện thời của Hoa Kỳ.*
- ☐ As the principal applicant on the referenced case is now deceased, the remaining applicants on the case are no longer eligible for consideration. *Đương đơn chánh trong hồ sơ này đã qua đời, do đó các đương đơn còn lại không còn hội đủ tiêu chuẩn để được cứu xét.*
- ☐ As the principal applicant on the referenced case has withdrawn his/her application, the remaining applicants on the case are no longer eligible for consideration. *Đương đơn chánh trong hồ sơ này đã rút đơn, do đó các đương đơn còn lại không còn hội đủ tiêu chuẩn để được cứu xét.*
- ☐ ODP records indicate that the applicants on the referenced case have already departed Vietnam. *Hồ sơ tại ODP cho thấy các đương đơn trong hồ sơ này đã rời Việt Nam.*
- ☐ Other/Các chi tiết khác:

INTERNATIONAL CATHOLIC MIGRATION COMMISSION (ICMC)

Joint Voluntary Agency for the US Orderly Departure Program, American Embassy, Bangkok

Hồ sơ số: 243377/H34-130

21 NOV 1995

Chương Trình Ra Đi Có Trật Tự Hoa Kỳ đã nhận được thư hỏi của Ông/Bà về trường hợp nêu trên. Trường hợp này đã được phỏng vấn và bị viên chức Sở Di Trú và Nhập Tịch Hoa Kỳ từ chối dựa vào các chứng từ đã trình. Không có việc khiếu nại đối với quyết định từ chối này. Tuy nhiên, luật di trú Hoa Kỳ cho phép đương đơn được yêu cầu mở lại hồ sơ nếu có thêm những chứng từ mới để hỗ trợ cho đơn xin ban đầu theo diện tị nạn. Chúng tôi đã tái xét hồ sơ của Ông/Bà dựa trên những chi tiết trong thư hỏi của Ông/Bà. Tuy nhiên, chúng tôi không thấy có đủ bằng chứng để bảo đảm là trường hợp này được tái cứu xét. Xin Ông/Bà xem những ô dưới đây để biết thêm chi tiết. Xin nhớ là những người xin đi theo chắc chắn sẽ không được tái cứu xét nếu đương đơn chính đã rời Việt Nam.

- ✗ Đương đơn chính không trình được các bằng cố đầy đủ và đáng tin chứng minh là mình đã bị giam giữ tại trại cải tạo ít nhất là 3 năm vì có liên hệ với Hoa Kỳ trước năm 1975. Hồ sơ sẽ được cứu xét tiếp khi nào nhận được bản chính các giấy ra trại, giấy xác nhận thời gian bị giam giữ tại trại cải tạo do Bộ Nội Vụ cấp, bản chính giấy phục hồi quyền công dân, các hình ảnh cũ, các thư giải thích.
- Qua các chi tiết trình lúc phỏng vấn, đương đơn không chứng minh được họ hội đủ tiêu chuẩn tị nạn theo định nghĩa của Đoạn 101 (a) (42) của Luật Di Trú và Nhập Tịch (LDTNI). Chánh sách của ODP ấn định là các đương đơn diện tị nạn phải chứng minh được với viên chức phỏng vấn là họ đã bị bắt bớ và ngược đãi tại Việt Nam vì đã liên quan với Hoa Kỳ trước năm 1975. Trong vài trường hợp, các bằng chứng trình bày có thể bị xem như là không đáng tin cậy và do đó không được xem xét. Hồ sơ có thể được cứu xét tiếp nếu đương đơn trình thêm những bằng chứng hoặc sự kiện mới để hậu thuẫn cho yêu cầu ban đầu xin được xét theo diện tị nạn.
- Các chứng từ và bằng cố trình lúc phỏng vấn không cho thấy có mối liên hệ gia đình giữa các đương đơn trong hồ sơ này. Hồ sơ có thể được cứu xét thêm khi nhận được bản chính giấy khai sinh hoặc trích lục khai sinh, bản chính giấy hôn thú hoặc trích lục hôn thú, các sổ hộ khẩu cũ, học bạ, giấy chứng do bệnh viện cấp, các hình ảnh cũ.
- Các đương đơn không chứng minh được là họ đã cư trú hòa hợp trong cùng một hộ khẩu với đương đơn chính là điều kiện các người xin đi theo phải có để được xét theo diện tị nạn. Hồ sơ có thể được cứu xét thêm (cho người phối ngẫu và các con còn độc thân dưới 21 tuổi) khi nhận được những giấy tờ như sổ hộ khẩu cũ, học bạ, hình ảnh cũ, thư giải thích.
- Các đương đơn trong hồ sơ này đã lập gia đình hoặc đã trên 21 tuổi nên không hội đủ điều kiện được vào Hoa Kỳ cùng với cha mẹ theo diện tị nạn. Sau khi đến Hoa Kỳ và đã trở thành thường trú nhân hợp pháp, cha mẹ có thể xin thị thực di dân (Mẫu I-130) cho các con còn độc thân tại Việt Nam. Sau khi đã nhập tịch Hoa Kỳ, cha mẹ có thể xin thị thực di dân cho các con đã lập gia đình (và con cái của những người con này).
- Những bằng cố và chứng từ đã trình cho thấy các đương đơn không hội đủ các tiêu chuẩn hiện thời của ODP. Hồ sơ này không được cứu xét thêm nữa. Các thân nhân ở Hoa Kỳ có thể hội ý với văn phòng Di Trú và Nhập Tịch tại địa phương để xem có khả năng xin thị thực di dân (Mẫu I-130) hoặc đơn xin theo diện tị nạn cho những người này.
- Những chứng từ và bằng cố trình lúc phỏng vấn không xác nhận được lý lịch của các đương đơn. Hồ sơ có thể tiếp tục được cứu xét khi nhận được bản chính giấy khai sinh hoặc trích lục khai sinh có thị thực, bản chính giấy hôn thú hoặc trích lục hôn thú, sổ hộ khẩu cũ, học bạ, giấy chứng nhận do bệnh viện cấp hoặc giấy chứng sinh, các hình ảnh cũ, các thư giải thích.
- Các lý do khác: Your case was denied interview for lack of credible evidence of 3 or more years in camp. In your original letter to ODP you claimed 2 yrs 10 mos. read (Jul 75-May 78); your MOI verification shows readout May 75-May 78. Greater credibility was given to your earlier claim.

INTERNATIONAL CATHOLIC EMIGRATION COMMISSION (ICEMC)
Joint Voluntary Agency for the US Orderly Departure Program, American Embassy, Bangkok.

Case Number: _____

Date: _____

The US Orderly Departure Program (ODP) has received your inquiry regarding the referenced ODP case. This case was interviewed and denied by a US Immigration and Naturalization Service (INS) officer based on the evidence and testimony presented. There is no appeal from such a denial, however, US immigration law provides that any applicant may request to re-open a case if additional or new evidence or facts are presented in support of the original refugee claim. We have reviewed our records based on the information contained in your inquiry, however, insufficient evidence or facts are available to warrant reconsideration of the case. Please refer to the section(s) indicated below for further information. Please note that it is unlikely reconsideration will be given to derivative applicants once the principal applicant has departed Vietnam.

- ☐ The principal applicant has failed to submit sufficient, credible evidence to establish that he spent at least three years in re-education as a result of his association with the US prior to 1975. Further consideration may be given upon receipt of: original re-education release certificates; MOI verification of time spent in re-education; original restoration of civil rights documents; old photographs; letters of explanation.
- ☐ Based on the information presented at interview, the applicants have failed to establish that they meet the definition of a refugee as defined in Section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA). ODP policy indicates that refugee applicants must demonstrate to the satisfaction of the interviewing officer that they have been subject to persecution in Vietnam as a result of their association with the US prior to 1975. In some cases, evidence presented may have been determined not credible and therefore not considered. Further consideration may be given if additional new evidence or facts are presented in support of the original refugee claim.
- ☐ Based on the documents and testimony presented at interview, the family relationships between the applicants on this case have not been established. Further consideration may be given upon receipt of: original birth certificates or certified birth extracts; original marriage certificates or extracts; old family registers; school records; hospital records or maternity receipts; old photographs.
- ☐ The applicants have failed to establish that they have continuously resided in the principal applicant's household, which is required for derivative eligibility in this refugee category. Further consideration may be given (to spouses and unmarried applicants under the age of 21) upon receipt of: old family registers; school records; old photographs; letters of explanation.
- ☐ The applicants on this case are married and/or over the age of twenty-one and are therefore not eligible to accompany their parents to the US as refugees. Once their parents arrive in the US and become lawful permanent residents, they may file immigrant visa petitions (Form I-130) on behalf of their unmarried children in Vietnam; once they become US citizens, they may file immigrant visa petitions for their married children (and their families).
- ☐ Based on the evidence and testimony presented, the applicants do not meet current ODP eligibility requirements. Further consideration of this case is unlikely. Relatives in the US may consult their local Immigration and Naturalization Service (INS) office about the possibility of filing immigrant visa petitions (Form I-130) or a refugee petition (Form I-730) on behalf of the applicants.
- ☐ Based on the documents and testimony presented at interview, the identity of the applicants on this case have not been established. Further consideration may be given upon receipt of: original birth certificates or certified birth extracts; original marriage certificates or extracts; old family registers; school records; hospital records or maternity receipts; old photographs; letters of explanation.
- ☐ Other: _____



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **271460855**

Họ tên **PHAN MINH NHẬT**



Sinh ngày **14-07-1982**

Nguyên quán **Hà nam ninh**

Nơi thường trú **Lợi hà, Thanh
bình, Thống nhất, Đ. nai**

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Thiên chúa



NGON TRÓ TRAI

ĐẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sẹo chấm 02cm trên
trước đuôi lông mày
phải

Ngày 30 tháng 07 năm 1997

CHỖ ĐÓNG CHỮ Tỉnh Đồng Nai



NGON TRÓ PHẢI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **271351427**

Họ tên **PHẦN THỊ KIM ANH**

Sinh ngày **28-09-1980**

Nguyên quán **Hà nam ninh**

Nơi thường trú **Lợi hà, Thanh
bình, Thong nhất, Đ. Nai**

Dân tộc: **Kinh**

Tôn giáo: **Thiên chúa**



NGON TRỐ TRÁI



NGON TRỐ PHẢI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Seo chấm C1, 5cm dưới
sâu dưới mắt trái

Ngày 06 tháng 07 năm 1995

KY GIẢM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TÝ CÔNG AN



Trần Công Thành



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **270601081**

Họ tên **NGUYỄN THỊ TƯƠI**

Sinh ngày **1956**

Nguyên quán **Hà nam ninh**

Nơi thường trú **121/3 Đốc mớ**
Gia tán, T. nhất, Đồng na



Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Thiên chúa

NGON TRÓ TRAI

ĐẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Nốt ruồi C.2cm dưới
trước mép trái.

NGON TRÓ PHẢI

Ngày 22 tháng 07 năm 1980

PHÒNG QUẢN ĐOÀN TRƯỞNG TY CÔNG AN

PHÒNG QUẢN TY



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **270623942**

Họ tên **PHAN VĂN ĐỨC**



Sinh ngày **1954**

Nguyên quán **Hà nam ninh**

Hội thường trú **121/3 Dốc mớ**

Giã tân, T. nhất, Đông nai

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Thiên chúa

NGON TRỎ TRAI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sẹo chân C.1cm trên
sau đuôi mắt phải

NGON TRỎ PHẢI

Ngày 10 tháng 08 năm 1990

KIỂM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TÝ CÔNG AN

ĐẠI S. IM - ĐỐC

Nguyễn Văn...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH DỒNG NAI

SỔ HỘ KHẨU
GIA ĐÌNH

Họ và tên chủ hộ PHAN VĂN ĐỨC
Số nhà ngõ, hẻm
Đường phố, xóm, ấp Lee hoay
Phường, xã, thị trấn Thành phố
Huyện, thị xã, T.P thuộc tỉnh Đồng Nai

Ngày 11 tháng 10 năm 91

Trưởng Công an Huyện

(Họ tên, chức vụ, cần học ký tên đóng dấu)



Số hộ sơ bộ 6/4430

Lưu nguyên

SỐ

435554

Mẫu số NK3a

CHỦ HỘ

Họ và tên PHAN VĂN ĐỨC
Bi danh (Tên thường gọi)
Ngày sinh 1954 Nam, Nữ
Nơi sinh Hà Nam Ninh
Nguyên quán Hà Nam Ninh
Dân tộc Kinh Tôn giáo Không
Nghề nghiệp Lái xe
Nơi làm việc Thành phố
Giấy CMND số 270.623.942
Ngày cấp Nơi cấp
Chuyến đến ngày
Nơi thường trú trước khi chuyển đến

Ngày tháng năm

Trưởng Công an

Chuyến đi ngày

Nơi chuyển đến

Trưởng công an

Họ và tên NGUYỄN THỊ TƯỜNG
 - Bí danh (Tên thường gọi)
 - Ngày sinh 1956 Nam, Nữ
 - Nơi sinh Đồng Văn
 - Nguyên quán Hà Nam Ninh
 - Dân tộc Kinh Tôn giáo không có
 - Nghề nghiệp làm dâu
 - Nơi làm việc Bình Định
 - Giấy CMND số 1205661-388
 - Ngày cấp Nơi cấp
 - Chuyển đến ngày
 - Nơi thường trú trước khi chuyển đến

Ngày... tháng... năm...

Trưởng Công an

Chuyển đi ngày
 Nơi chuyển đến

Trưởng công an

Họ và tên PHAN THỊ KIM ANH
 - Bí danh (Tên thường gọi)
 - Ngày sinh 1980 Nam, Nữ
 - Nơi sinh Gia Định
 - Nguyên quán Hà Nam Ninh
 - Dân tộc Kinh Tôn giáo không có
 - Nghề nghiệp làm dâu
 - Nơi làm việc Bình Định
 - Giấy CMND số
 - Ngày cấp Nơi cấp
 - Chuyển đến ngày
 - Nơi thường trú trước khi chuyển đến

Ngày... tháng... năm...

Trưởng Công an

Chuyển đi ngày
 Nơi chuyển đến

Trưởng công an

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: Con

Họ và tên PHAN MINH NHẬT
 Bì danh (Tên thường gọi)
 Ngày sinh 1982 Nam, Nữ
 Nơi sinh Gia Tân
 Nguyên quán Hà Tĩnh
 Dân tộc Kinh Tôn giáo Không thuộc
 Nghề nghiệp học sinh
 Nơi làm việc Chợ Bình
 Giấy CMND số
 Ngày cấp Nơi cấp
 Chuyển đến ngày
 Nơi thường trú trước khi chuyển đến

Ngày .. tháng .. năm ..
 Trưởng Công an

Chuyển đi ngày
 Nơi chuyển đến
 Trưởng công an

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: Con

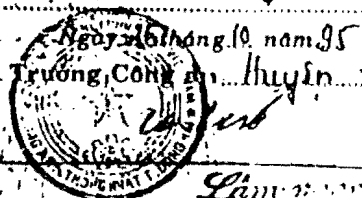
5

Họ và tên PHAN THỊ KIM DIỆP
 Bì danh (Tên thường gọi)
 Ngày sinh 1984 Nam, Nữ
 Nơi sinh Cây Gạo
 Nguyên quán Hà Tĩnh
 Dân tộc Kinh Tôn giáo Không thuộc
 Nghề nghiệp học sinh
 Nơi làm việc Chợ Bình
 Giấy CMND số
 Ngày cấp Nơi cấp
 Chuyển đến ngày
 Nơi thường trú trước khi chuyển đến

Ngày .. tháng .. năm ..
 Trưởng Công an

Chuyển đi ngày
 Nơi chuyển đến
 Trưởng công an

Họ và tên PHAN THI KIM PHƯƠNG
 - Bí danh (Tên thường gọi)
 - Ngày sinh 1987 Nam, Nữ
 - Nơi sinh Cây gạo
 - Nguyên quán Hà Nam
 - Dân tộc Kinh Tôn giáo Thiên chúa
 - Nghề nghiệp học sinh
 - Nơi làm việc Chợ
 - Giấy CMND số
 - Ngày cấp Nơi cấp
 - Chuyển đến ngày
 - Nơi thường trú trước khi chuyển đến



Chuyển đi ngày 16
 Nơi chuyển đến
 Trưởng công an

Họ và tên
 - Bí danh (Tên thường gọi)
 - Ngày sinh Nam, Nữ
 - Nơi sinh
 - Nguyên quán
 - Dân tộc Tôn giáo
 - Nghề nghiệp
 - Nơi làm việc
 - Giấy CMND số
 - Ngày cấp Nơi cấp
 - Chuyển đến ngày
 - Nơi thường trú trước khi chuyển đến

Ngày 16 tháng 10 năm 1987
 Trưởng Công an

Chuyển đi ngày
 Nơi chuyển đến
 Trưởng công an

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 44398/91-ĐC

Họ và tên Full name

PHAN VĂN ĐỨC

Ngày sinh Date of birth

1954

Nơi sinh Place of birth

Hồ Nam Ninh

Chỗ ở Domicile

Đông Nai

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

05. 08. 1996

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

VIỆT NAM

Cấp tại Hà Nội ngày 05 tháng 8 năm 1994.

Issued at on



TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name
Phan Thị Kim Mỹ

Ngày sinh Date of birth
1978

Nơi sinh Place of birth
Đồng Nai



Họ và tên Full name
Phan Thị Kim Anh

Ngày sinh Date of birth
1980

Nơi sinh Place of birth
Đồng Nai



Họ và tên Full name
Phan Minh Nhật

Ngày sinh Date of birth
1982

Nơi sinh Place of birth
Đồng Nai

BÍ CHỮ — REMARKS

* Hóa tên 1 trẻ:

Phạm Thị - Kim - Mỹ

Sinh: 1978

CỤC QUẢN LÝ XÃ HỘI - HẠNG CẤP



Phạm Thị Kim Mỹ
Phạm Thị Kim Mỹ

THỰC THỰC — VISAS

74398

Phạm Văn Đức
Ba

05.02.1992

05.02.8 1991



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N° PT 99900/91-ĐC₁

Họ và tên Full name

NGUYỄN THỊ TƯỜNG

Ngày sinh Date of birth

1956

Nơi sinh Place of birth

Đông Nai

Chỗ ở Domicile

Đông Nai

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu

Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

05 . 8 . 1996 .

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

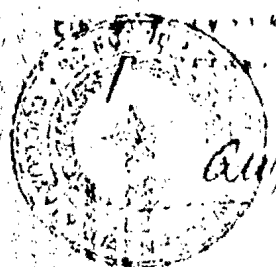
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC QUỐC GIA

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 05 tháng 8 năm 1994.

Issued at on



TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Phạm Thị Kim Diệp

Ngày sinh Date of birth

1984

Nơi sinh Place of birth

Đồng Nai



Họ và tên Full name

Phạm Thị Kim Phượng

Ngày sinh Date of birth

1987

Nơi sinh Place of birth

Đồng Nai

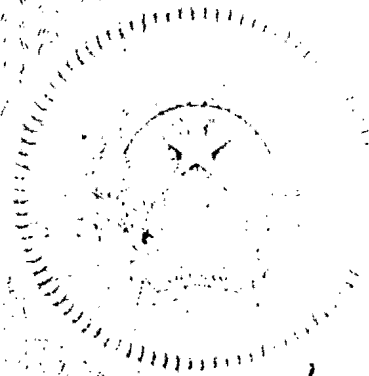
Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

3

BỊ CHỮ — REMARKS



THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC — VISAS

44900

Nguyễn Thị Xuân
Hà Nội

05. 02. 1992

05. 02. 1991



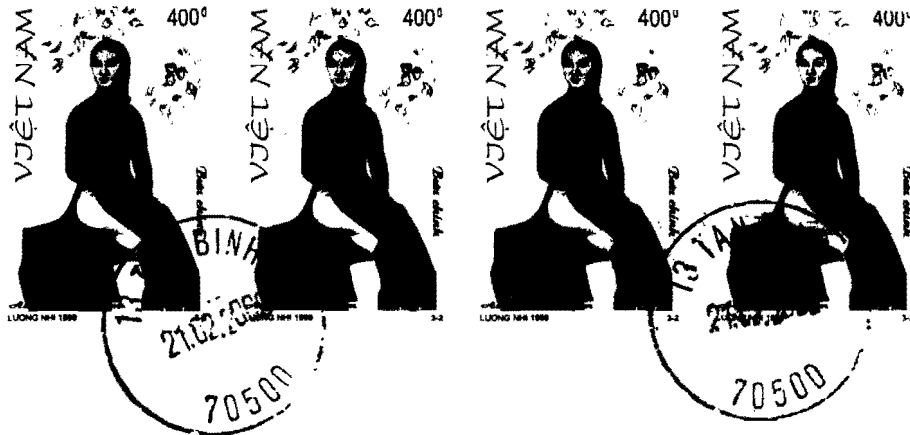
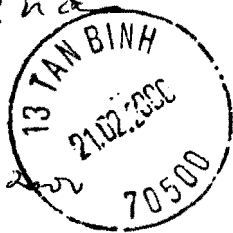
B. B. Nguyen

FROM: PHAN-VAN-DUC
 LIEN DOAN II, LOI HA VILLAGE
 THANH BINH, THONG NHAT
 DONG NAI PROVINCE IN SOUTH
VIETNAM.

- hân chào đón
 khách tại

- cầu tạo 1/2 đ 3 n đ
 - lịch sử

4/73/200



1000d

4/73/2000

TO: VIETNAM COMMUNITY MADAM KHUC MINH
 THO
 FALL CHURCH

VA. 22.04.2000

TEL:

U.S.A

